TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 3 năm 2021
V/v tranh chấp "Xin ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công.
2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang*:** Không tham gia.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 930/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990. (Có đơn xin vắng mặt).

Cư trú: Số 122, tổ 5, ấp LĐ, xã L A, huyện C, tỉnh An Giang.

+ *Bị đơn*: Bà Quách Thị Bé Ng, sinh năm 1993. (Vắng mặt).

Cư trú: Số 122, tổ 5, ấp LĐ, xã L A, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các phiên hòa giải ông Th trình bày: ông và bà Quách Thị Bé Ng chung sống với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L A ngày 28/02/2012, hôn nhân do tự tìm hiểu. Vợ chồng chung sống đến khoảng tháng 12 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và không còn chung sống từ năm 2019 cho đến nay. Nay, nhận thấy tình cảm không còn ông Th xin ly hôn với bà Quách Thị Bé Ng.

- *Về quan hệ con chung*: Ông và bà Ng có 03 con chung tên Nguyễn Tấn P1, sinh ngày 12/12/2011; Nguyễn Tấn P2, sinh ngày 23/5/2017 và Nguyễn Bảo Th, sinh ngày 21/9/2018. Hiện nay con chung đang sống với ông Th, Khi ly

hôn ông yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Không có.

- *Về quan hệ nợ chung*: Không có.

Bị đơn bà Quách Thị Bé Ng đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Ng không gửi văn bản cũng như không tham gia các phiên hòa giải nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Ng về yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Quách Thị Bé Ng đã được tống đạt các Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng hôm nay bà Ng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ng là đúng theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Văn Th xin ly hôn với bà Quách Thị Bé Ng. Bà Ng có nơi cư trú tại ấp LĐ, xã L A, huyện C, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện C thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Nguyễn Văn Th và bà Quách Thị Bé Ng xác lập quan hệ vợ chồng và chung sống với nhau vào năm 2010, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nên hôn nhân của ông, bà được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống mâu thuẩn ngày càng trầm trọng, hiện tại tình cảm hôn nhân giữa ông Th và bà Ng không thể tồn tại. Hội đồng xét xử xét thấy mối quan hệ vợ chồng giữa ông Th và bà Ng không thể hàn gắn được, mâu thuẩn phát sinh ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc. Vì vậy, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Th xin ly hôn với bà Quách Thị Bé Ng là phù hợp được quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về quan hệ con chung*: Ông Nguyễn Văn Th và bà Quách Thị Bé Ng có 03 con chung tên Nguyễn Tấn P1, sinh ngày 12/12/2011; Nguyễn Tấn P2, sinh ngày 23/5/2017 và Nguyễn Bảo Th, sinh ngày 21/9/2018. Hiện nay con chung đang sống với ông Th. Khi ly hôn ông yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung, không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ghi nhận ý kiến của cháu Nguyễn Tấn P1 và cháu P1 có nguyện vọng được ăn ở, sinh hoạt, học tập với ông Th. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy việc giao 03 con chung cho ông Th được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy việc giao 03 con chung cho ông Th được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Do ông Th không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Bà Quách Thị Bé Ng không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng bà có quyền tới lui trông nom và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản bà Ng thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Ông Th trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- *Về quan hệ nợ chung*: Ông Th trình bày không có nợ chung. Nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của ông Th và bà Ng trong thời kỳ hôn nhân thì ông Th và bà Ng vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Các Điều 28, 35, 146, 147, 212, 213, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Th.

2. *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Văn Th được ly hôn với bà Quách Thị Bé Ng.

Giấy chứng nhận kết hôn số 25, ngày 28/02/2012 do Ủy ban nhân dân xã L A, huyện C, tỉnh An Giang cấp cho ông Nguyễn Văn Th và bà Quách Thị Bé Ng không còn giá trị pháp lý.

3. *Về quan hệ con chung:* Ông Th được tiếp tục nuôi 03 con chung tên Nguyễn Tấn P1, sinh ngày 12/12/2011; Nguyễn Tấn P2, sinh ngày 23/5/2017 và Nguyễn Bảo Th, sinh ngày 21/9/2018. Bà Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Ng không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng bà có quyền tới lui trông nom và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản bà Ng thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về quan hệ tài sản chung*: Ông Th trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về quan hệ nợ chung*: Ông Th trình bày không có nợ chung. Nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của ông Th và bà Ng trong thời kỳ hôn nhân thì ông Th và bà Ng vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

6. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Ông Th phải chịu án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; theo biên lai thu số 0008986 ngày 20/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang. Ông Th đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ông Nguyễn Văn Th được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Quách Thị Bé Ng được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Thanh